

Số:/QĐ-ĐHQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp bổng tuyển sinh cho sinh viên học kỳ I, năm 2021-2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

Căn cứ Quyết định số 260/2003/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Quốc tế thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học thành viên và khoa trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 05 tháng 4 năm 2010 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các trường đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT ngày 13 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-ĐHQT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Quốc tế về việc ban hành Quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ tại trường Đại học Quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 444/QĐ-ĐHQT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Quốc tế về việc phân công công tác các thành viên Ban Giám hiệu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Đại học tại Tờ trình số 347/TTr- ĐTĐH ngày 19 tháng 11 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng tuyển sinh cho 230 sinh viên học kỳ I, năm 2021-2022 (theo danh sách đính kèm).

Điều 2. Mức học bổng cụ thể của từng sinh viên được thể hiện trong danh sách đính kèm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, ĐTDH.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Đinh Đức Anh Vũ

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG TUYỂN SINH
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021-2022**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQT, ngày tháng năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế)*

STT	MSSV	HỌ	TÊN	LOẠI HB	GPA
1	BAACIU20016	Huỳnh Thị Mỹ	Anh	Toàn phần	90.8
2	BAACIU20142	Nguyễn Trần Anh	Như	Bán phần	
3	BABAIU18033	Trần Thành	Đạt	Toàn phần	88.1
4	BABAIU18046	Nguyễn Ngọc	Giao	Toàn phần	80.6
5	BABAIU18105	Võ Thắng	Long	Toàn phần	81.7
6	BABAIU18162	Huỳnh Đăng Tân	Phát	Toàn phần	74.6
7	BABAIU18165	Đỗ Chu	Phong	Bán phần	85.2
8	BABAIU18241	Nguyễn Thảo	Uyên	Bán phần	91.5
9	BABAIU18263	Huỳnh Thanh	Vũ	Bán phần	87.7
10	BABAIU19004	Võ Nguyễn Hoài	An	Toàn phần	91.4
11	BABAIU19012	Hồ Nguyệt	Anh	Toàn phần	84.8
12	BABAIU19022	Nguyễn Khánh	Duy	Bán phần	88.5
13	BABAIU19026	Nguyễn Khương	Giang	Bán phần	86.8
14	BABAIU19047	Trần Nguyễn Như	Lộc	Bán phần	84.4
15	BABAIU19057	Nguyễn Phương	Mai	Toàn phần	94
16	BABAIU19067	Nguyễn Huỳnh Như	Ngọc	Toàn phần	85
17	BABAIU19068	Lâm Dương Khang	Nguyên	Toàn phần	87.5
18	BABAIU19081	Nguyễn Thanh Thượng	Quyên	Toàn phần	74.4
19	BABAIU19086	Nguyễn Thị Ngọc	Sâm	Toàn phần	88.5
20	BABAIU19088	Nguyễn Trọng Anh	Tài	Bán phần	85.4
21	BABAIU19092	Trần Đức	Thành	Bán phần	90.7
22	BABAIU19105	Nguyễn Ngọc Mai	Trân	Bán phần	88.5
23	BABAIU19124	Lâm Ngọc Phương	Anh	Bán phần	82.4
24	BABAIU19125	Nguyễn Thị Châu	Anh	Bán phần	91.2
25	BABAIU19139	Lê Xuân	Bình	Bán phần	72.9
26	BABAIU19157	Lê Anh	Đức	Bán phần	73.2
27	BABAIU19196	Lê Quan	Hung	Bán phần	70.3
28	BABAIU19203	Ngô Lộc	Huy	Bán phần	82.2
29	BABAIU19243	Nguyễn Bùi Hoàng	Ngân	Toàn phần	84.4
30	BABAIU19250	Nguyễn Như	Ngọc	Bán phần	88.6
31	BABAIU19251	Lê Trần Bảo	Ngọc	Bán phần	85.7
32	BABAIU19267	Nguyễn Hoàng	Nhi	Bán phần	77.6
33	BABAIU19278	Đặng Giang Bảo	Như	Bán phần	86.2
34	BABAIU19279	Trần Gia	Như	Bán phần	81.3
35	BABAIU19375	Nguyễn Thị Hải	Vân	Bán phần	80.5
36	BABAIU20168	Nguyễn Thanh	Tuấn	Toàn phần	81.3
37	BABAIU20225	Lê Hải	Minh	Bán phần	87.1
38	BABAIU20572	Nguyễn Thúy Hằng	Nga	Bán phần	78.5

39	BABAIU20583	Nguyễn Ngọc Hồng	Nhi	Toàn phần	82.7
40	BABAIU20588	Lê Bảo	Phúc	Toàn phần	80.9
41	BABAIU20592	Võ Hồng	Phương	Bán phần	85.4
42	BABANS20015	Đặng Nhật	Hòa	Bán phần	84.6
43	BABANS20019	Chu Hoài Ngọc	Ngân	Toàn phần	76.4
44	BABANS20020	Lâm Thiên	Độ	Toàn phần	90
45	BABANS20026	Nguyễn Xuân Thái	Hòa	Bán phần	76.5
46	BABAUH20003	Đoàn Diệp	Khanh	Bán phần	79.3
47	BABAUH20008	Võ Hà	Trân	Bán phần	90
48	BABAUH20023	Nguyễn Lê Phương	Nhi	Toàn phần	84
49	BABAWE20033	Dương Phan Hiệp	My	Toàn phần	92.5
50	BABAWE20034	Trần Nguyễn Xuân	Quyên	Toàn phần	77.8
51	BABAWE20043	Lê Trần Ngọc	Diệp	Toàn phần	86.5
52	BABAWE20049	Nguyễn Lưu Quang	Chánh	Toàn phần	80.3
53	BABAWE20055	Nguyễn Thị Thu	Hiên	Bán phần	83.4
54	BABAWE20059	Nguyễn Ngọc	Ánh	Bán phần	80.8
55	BABAWE20072	Nguyễn Lê Phương	Vy	Bán phần	83.3
56	BABAWE20093	Vũ Minh	Thông	Bán phần	75
57	BABAWE20114	Trần Thị	Nhung	Bán phần	86.7
58	BABAWE20121	Đỗ Ngọc	Trân	Bán phần	84.8
59	BABAWE20122	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Bán phần	84.9
60	BABAWE20137	Huỳnh Ngọc Đan	Linh	Bán phần	81.9
61	BABAWE20145	Trần Minh	Anh	Bán phần	79.2
62	BABAWE20155	Hồ Quốc	Vinh	Toàn phần	83.7
63	BABAWE20161	Trần Ngọc Liên	Hương	Bán phần	71.4
64	BABAWE20204	Đỗ Thị Minh	Thanh	Toàn phần	84.8
65	BAFNIU18036	Trần Thị Lan	Hương	Toàn phần	82.8
66	BAFNIU18045	Lê Nguyễn Duy	Khang	Bán phần	77.1
67	BAFNIU18097	Lê Quang	Niên	Toàn phần	84.8
68	BAFNIU18109	Hoàng Trọng Anh	Quân	Toàn phần	72.6
69	BAFNIU18132	Nguyễn Thị Anh	Thơ	Bán phần	80.7
70	BAFNIU18157	Trần Nhật	Trưởng	Toàn phần	81.1
71	BAFNIU19007	Nguyễn Đức	Duy	Toàn phần	91.5
72	BAFNIU19016	Bùi Tú	Lan	Toàn phần	85.6
73	BAFNIU19021	Tào Minh	Ngọc	Bán phần	89.5
74	BAFNIU19028	Lê Đỗ Mai	Oanh	Bán phần	93.7
75	BAFNIU19035	Trần Thủy	Tiên	Bán phần	82.9
76	BAFNIU20013	Điều Trọng	Khang	Toàn phần	86.1
77	BAFNIU20075	Nguyễn Lan Hoàng	My	Bán phần	87.6
78	BAFNIU20359	Phan Hữu	Nghĩa	Toàn phần	74.7
79	BAFNIU20395	Trịnh Tấn	Phúc	Toàn phần	70.5
80	BAFNIU20397	Nguyễn Thị Kim	Phụng	Bán phần	79.8
81	BEBEIU18101	Cao Hoàng Minh	Thiện	Toàn phần	86.4
82	BEBEIU19001	Nguyễn Huỳnh Phương	Anh	Toàn phần	86.5
83	BEBEIU19006	Chung Văn	Đào	Bán phần	85.7
84	BEBEIU19102	Lê Phước	Quyên	Toàn phần	90.9
85	BEBEIU20065	Vũ Thụy Quỳnh	Giao	Toàn phần	85.4
86	BEBEIU20110	Trần Đăng	Quang	Bán phần	77.4

87	BEBEIU20111	Đỗ Phạm Tuấn	Hung	Bán phần	72.8
88	BEBEIU20175	Phạm Hoài	Bảo	Toàn phần	89.3
89	BEBEIU20190	Nguyễn Trần Hải	Đăng	Toàn phần	79.4
90	BEBEIU20204	Vĩnh Bảo Phúc	Hung	Toàn phần	86.1
91	BEBEIU20210	Dương Trung	Kiên	Bán phần	78.2
92	BEBEIU20231	Phạm Hồng	Phúc	Toàn phần	84.8
93	BEBEIU20235	Lê Bùi Mai	Phương	Bán phần	90.6
94	BTBCIU20060	Trương Huỳnh Hoàng	My	Toàn phần	79.9
95	BTBTIU18004	Nguyễn Hà Vân	Anh	Bán phần	82.5
96	BTBTIU18050	Nguyễn Thùy	Dương	Bán phần	85.4
97	BTBTIU18148	Trương Ngọc	Minh	Toàn phần	84.4
98	BTBTIU18168	Ngô Ngọc Thảo	Nguyên	Bán phần	84.9
99	BTBTIU18345	Lê Nguyễn Lam	Ngọc	Bán phần	97.7
100	BTBTIU19016	Hoàng	Huy	Toàn phần	82.5
101	BTBTIU19026	Nguyễn Thành	Nhân	Toàn phần	79.9
102	BTBTIU19030	Trần Thị Hồng	Nhung	Toàn phần	81.5
103	BTBTIU20065	Lê Nguyễn Bảo	Trần	Bán phần	83.6
104	BTBTIU20144	Nguyễn Tam	Hồ	Toàn phần	88.6
105	BTBTIU20145	Phan Minh	Triết	Toàn phần	92.6
106	BTBTIU20174	Lê Phú Quang	Huy	Toàn phần	90.2
107	BTBTIU20202	Nguyễn Như	Ngọc	Toàn phần	75.9
108	BTBTIU20241	Bùi Minh	Trúc	Toàn phần	76
109	BTBTIU20243	Nguyễn Hoàng Thanh	Tú	Bán phần	87.1
110	BTBTIU20251	Trần Minh	Ý	Toàn phần	92.6
111	BTBTWE20005	Dương Bội	Bội	Toàn phần	84.7
112	BTCEIU19030	Bùi Thị	Linh	Bán phần	83.3
113	BTCEIU20009	Nguyễn Hoàng Hồng	Ân	Toàn phần	89.7
114	BTCEIU20032	Bùi Mai Thanh	Vân	Toàn phần	70.8
115	BTCEIU20065	Phan Thị Phương	Linh	Bán phần	80.4
116	BTCEIU20080	Phạm Bùi Thủy	Tiên	Bán phần	78.4
117	BTFTIU18157	Bùi Thanh	Vỹ	Bán phần	82.7
118	BTFTIU20030	Phan Hùng	Minh	Bán phần	78.2
119	BTFTIU20073	Nguyễn Ngọc Phú	Bình	Bán phần	90
120	BTFTIU20077	Đặng Huê	Duyên	Bán phần	
121	BTFTIU20106	Bùi Nguyễn Gia	Vương	Bán phần	80
122	CECEIU18039	Ngô Nguyễn	Nam	Toàn phần	93.7
123	CECEIU20006	Lê Xuân Trường	Thịnh	Toàn phần	75.5
124	EEACIU18059	Phạm Tấn	Phú	Bán phần	77
125	EEACIU19002	Du Đỗ Lan	Chi	Bán phần	75.6
126	EEACIU19004	Trần Quang	Duy	Toàn phần	93.6
127	EEACIU19043	Trần Bảo	Khang	Toàn phần	76.6
128	EEACIU20057	Âu Lý Phúc	Diên	Toàn phần	79.8
129	EEEEIU18057	Lê Nguyễn Phan	Long	Toàn phần	94.3
130	EEEEIU19009	Phan Minh	Kiệt	Toàn phần	86.4
131	EEEEIU19014	Lê Quốc	Nam	Toàn phần	87.5
132	EEEEIU20027	Nguyễn Trúc Gia	Hân	Bán phần	81.2
133	EEEEIU20031	Trần Duy	Khánh	Bán phần	82.8
134	ENENIU18013	Trần Minh	Châu	Toàn phần	83.5

135	ENENIU18014	Trương Ngọc Minh	Châu	Bán phần	86.4
136	ENENIU18041	Nguyễn Hoàng	Long	Bán phần	81.8
137	ENENIU18044	Trần Đức	Minh	Toàn phần	89.5
138	ENENIU18093	Phạm Quang	Duy	Toàn phần	88.7
139	ENENIU18095	Đặng Mỹ	Linh	Toàn phần	92.7
140	ENENIU19015	Lê Võ Gia	Nghi	Bán phần	91.2
141	ENENIU19016	Đoàn Tiên	Ngọc	Toàn phần	88.5
142	ENENIU19022	Nguyễn Thanh	Thảo	Toàn phần	90.6
143	ENENIU19025	Nguyễn Trà Việt	Tiên	Toàn phần	84.8
144	ENENIU19065	Lê Thị Ngọc	My	Bán phần	81.9
145	ENENIU19080	Đoàn Hồng	Như	Bán phần	70.6
146	ENENIU19087	Trần Ngọc	Quỳnh	Bán phần	71.8
147	ENENIU19103	Nguyễn Anh	Thư	Bán phần	80.2
148	ENENIU19128	Đặng Thành	Tài	Bán phần	75.3
149	ENENIU20172	Nguyễn Hoàng Quỳnh	Anh	Toàn phần	86.4
150	ENENIU20175	Trần Thị Lan	Hương	Toàn phần	74.7
151	ENENIU20177	Lê Nguyễn Thành	Tài	Bán phần	82.1
152	ENENIU20178	Võ Ngọc Thanh	Thùy	Bán phần	80.2
153	ENENWE20044	Nguyễn Trường	Hải	Bán phần	
154	ENENWE20047	Lê Ngọc Thiên	An	Bán phần	82.6
155	ENENWE20055	Trần Đoàn Bảo	Thi	Bán phần	81.2
156	IEIEIU18003	Trương Trần Mai	Anh	Toàn phần	84.9
157	IEIEIU18004	Lê Phương Ngọc	Anh	Toàn phần	87
158	IEIEIU18100	Vũ Ngọc Bảo	Trần	Bán phần	71.9
159	IEIEIU18119	Trần Thị Ngọc	Vy	Toàn phần	84
160	IEIEIU19002	Võ Thị Ngọc	Ân	Toàn phần	73.3
161	IEIEIU19014	Nguyễn Đăng	Quang	Bán phần	70.7
162	IEIEIU19022	Võ Đình Anh	Triết	Bán phần	85.5
163	IEIEIU19025	Võ Đình	Tuân	Bán phần	85.4
164	IEIEIU19027	Đặng Lê Tô	Uyên	Toàn phần	88.8
165	IEIEIU19028	Nguyễn Phương	Vân	Toàn phần	84.6
166	IEIEIU19077	Đoàn Lê Thảo	Vy	Toàn phần	88.7
167	IEIEIU19078	Trần Ngọc Tô	Vy	Bán phần	85.9
168	IELSIU18022	Vũ Minh	Đức	Bán phần	81
169	IELSIU18035	Nguyễn Thị Xuân	Hân	Toàn phần	85.9
170	IELSIU18054	Nguyễn Các Ngọc	Khê	Toàn phần	76.7
171	IELSIU18130	Trịnh Thành	Tâm	Bán phần	82.1
172	IELSIU18145	Bùi Nguyễn Thiên	Thu	Bán phần	78.8
173	IELSIU18168	Hoàng Minh	Tuyền	Bán phần	85.5
174	IELSIU18174	Võ Thị Cẩm	Vân	Bán phần	78.5
175	IELSIU18179	Nguyễn Tuấn	Anh	Bán phần	84.5
176	IELSIU18199	Nguyễn Phương	Mai	Toàn phần	80
177	IELSIU18219	Nguyễn Khánh	Linh	Bán phần	87.8
178	IELSIU19055	Vũ Thị Ngọc	Nhi	Toàn phần	89.3
179	IELSIU19062	Thái Hồ Duy	Phương	Bán phần	81.2
180	IELSIU19080	Nguyễn Đức Minh	Trí	Toàn phần	80.9
181	IELSIU19096	Hoàng Hải	Yến	Bán phần	92.1
182	IELSIU19104	Nguyễn Quỳnh	Anh	Bán phần	87.3

183	IELSIU19195	Dương Tấn	Lộc	Bán phần	79.3
184	IELSIU19199	Đặng Thoại Quỳnh	Mai	Toàn phần	80.8
185	IELSIU19213	Lê Hữu	Nghĩa	Bán phần	84
186	IELSIU19226	Hồ Văn Việt	Nhật	Toàn phần	81.2
187	IELSIU19230	Ngô Thị Hồng	Như	Bán phần	81.9
188	IELSIU19237	Trần Lê	Phú	Toàn phần	83.8
189	IELSIU19249	Trịnh Như	Quỳnh	Toàn phần	84.9
190	IELSIU19253	Dương Văn	San	Bán phần	82.2
191	IELSIU19272	Kiều Công Duy	Thiện	Bán phần	75.4
192	IELSIU19284	Đào Phúc	Tín	Toàn phần	85.4
193	IELSIU19286	Đoàn Lê Ngọc	Trâm	Bán phần	84.6
194	IELSIU19319	Trần Hoàng Hải	Yên	Toàn phần	79
195	IELSIU19320	Lê Thị Xuân	Yên	Bán phần	83.5
196	IELSIU20358	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	Bán phần	89.3
197	ITDSIU18012	Phạm Hoàng	Minh	Toàn phần	88.7
198	ITDSIU19015	Phạm Đông	Quân	Toàn phần	79.2
199	ITDSIU19060	Nguyễn Ai	Vương	Toàn phần	84.1
200	ITDSIU20061	Trần Bảo	Duy	Toàn phần	72.5
201	ITDSIU20080	Nguyễn Thị Mai	Phương	Bán phần	75.1
202	ITITIU18070	Huỳnh Anh	Kiệt	Bán phần	81
203	ITITIU18094	Nguyễn Lê	Nguyễn	Toàn phần	94
204	ITITIU18132	Trần Đức	Trí	Bán phần	92.3
205	ITITIU19022	Huỳnh Học	Lâm	Bán phần	86.4
206	ITITIU19023	Nguyễn Hoàng	Linh	Toàn phần	87.9
207	ITITIU19044	Bùi Minh	Quang	Toàn phần	76.5
208	ITITIU19095	Hà Tiên	Đạt	Toàn phần	86.8
209	ITITIU19107	Đinh Bảo	Duy	Toàn phần	83.3
210	ITITIU19141	Nguyễn Anh	Khoa	Toàn phần	89.4
211	ITITIU19182	Phạm Trần Anh	Phúc	Toàn phần	85.5
212	ITITIU19196	Hồ Tú	Quyên	Bán phần	73.1
213	ITITIU19243	Võ Anh	Việt	Bán phần	77.9
214	ITITIU20021	Hàng Huỳnh Công	Thuận	Toàn phần	86.6
215	ITITIU20093	Trần Bắc	Chương	Bán phần	79.4
216	ITITIU20194	Dương Khánh	Duy	Toàn phần	83.9
217	ITITIU20202	Hồ Hữu	Hiệp	Bán phần	88.1
218	ITITIU20213	Lê Đình Anh	Huy	Toàn phần	81.6
219	ITITIU20252	Phan Ngọc Đông	Minh	Bán phần	87.1
220	ITITIU20327	Châu Thị Thanh	Trúc	Bán phần	86.3
221	ITITIU20359	Lương Trí	Vỹ	Toàn phần	78.6
222	MAMAIU18054	Nguyễn Hưng Quang	Khải	Toàn phần	92.8
223	MAMAIU19008	Lê Nguyễn Đăng	Khoa	Bán phần	75.6
224	MAMAIU19013	Nguyễn Anh	Thư	Toàn phần	74.7
225	MAMAIU19014	Nguyễn Thị Minh	Thư	Toàn phần	86.2
226	MAMAIU20013	Ngô Thiện	Mỹ	Toàn phần	81.1
227	MAMAIU20037	Tôn Nữ Triệu	Mẫn	Toàn phần	90.8
228	MAMAIU20041	Hồ Ngọc Phương	Nguyên	Bán phần	76.9
229	SESEIU19001	Phạm Phan Hồng	Danh	Bán phần	82.9
230	SESEIU19005	Lê Đăng	Khoa	Toàn phần	93.7